TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thạnh Phú, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Số: 71/2024/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của chị Nguyễn Thị T với chị Nguyễn Thị Ngọc C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 18 tháng 3 năm 2024 của chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1975; Nơi cư trú: ấp QT, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre;

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị T: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1992; Địa chỉ: ấp QT, xã QĐ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1978 và anh Lê Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp TH, xã MH, huyện P, tỉnh Bến Tre;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Ngọc C có nghĩa vụ giao trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền 400.000.000 đồng. Thời hạn trả khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Do chị Nguyễn Thị T tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện với anh Lê Văn T nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thạnh Phú;
- THADS huyện Thạnh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân